

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/DS-ST
Ngày: 19 -11- 2019
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Văn Điệp

+ Ông Phạm Hoàng An

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tứ- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 197/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2019/QĐDS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần N.

Địa chỉ: Số 198, TQK, phường T, Quận K, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T, Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền thường xuyên: Ông Nguyễn Xuân C, Giám đốc.

(Văn bản ủy quyền Số: 287/2017/UQ-VCB ngày 18/6/2018)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Đào Xuân V, Cán bộ. KHL, Ngân hàng thương mại cổ phần N- Chi nhánh Nhơn T.

(Văn bản ủy quyền ngày 17/4/2019)

- Bị đơn: Ông Hồ Đoàn Thanh P, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 6, xã An P, huyện Long T, tỉnh Đồng Nai.

(ông V có mặt, ông P vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ *Theo đơn khởi kiện ngày 17/4/2019 và các lời khai tại tòa, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần N do ông Đào Xuân V đại diện trình bày:* Ngày 13/05/2015, Ngân hàng thương mại cổ phần N- Chi nhánh Nhơn T có ký hợp đồng tín dụng cho vay cán bộ công nhân viên số 2015238/KHTN-176 với ông Hồ Đoàn Thanh P, ông P vay số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, lãi suất 10.8%/năm, mục đích vay tiêu dùng, khoản vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Thời hạn vay 36 tháng, ngày trả nợ gốc, nợ lãi ngày 08 hàng tháng. Sau khi ký hợp đồng tín dụng vay số tiền nêu trên, ông P đã trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 30.250.000 (Ba mươi triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng, tiền lãi 7.890.415 (Bảy triệu, tám trăm chín mươi nghìn, bốn trăm mười lăm) đồng. Từ ngày 07/6/2016 cho đến nay ông P không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cho Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần N khởi kiện yêu cầu ông Hồ Đoàn Thanh P phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc còn lại 49.750.000 (Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử, tiền lãi trong hạn 19.907.618 (Mười chín triệu, chín trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm mười tám) đồng, tiền lãi quá hạn 7.134.509 (bảy triệu, một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm lẻ chín) đồng. Tổng cộng gốc, lãi 76.792.127 (Bảy mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bảy) đồng và tiền lãi chậm thanh toán phát sinh kể từ khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo hợp đồng tín dụng.

+ *Bị đơn ông Hồ Đoàn Thanh P không đến Tòa án cung cấp chứng cứ và tham gia tố tụng giải quyết vụ án.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh P không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả tiền vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc 49.750.000 (Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn và lãi chậm thanh toán phát sinh kể từ khi Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Hồ Đoàn Thanh P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt

không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông P.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần N khởi kiện yêu cầu ông Hồ Đoàn Thanh P thanh toán số tiền vay theo hợp đồng tín dụng nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của nguyên đơn đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 13/05/2015, Ngân hàng thương mại cổ phần N- Chi nhánh Nhơn T ký hợp đồng tín dụng số 2015238/KHTN-176 với ông Hồ Đoàn Thanh P. Nội dung hợp đồng, nguyên đơn cho ông P vay số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng, lãi suất 10.8%/năm, mục đích vay tiêu dùng, khoản vay tín chấp không có tài sản bảo đảm. Thời hạn vay 36 tháng, ngày trả nợ gốc, nợ lãi ngày 08 hàng tháng.

Thực hiện hợp đồng, ông P đã trả tiền nợ gốc cho nguyên đơn số tiền 30.250.000 (Ba mươi triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng, tiền lãi 7.890.415 (Bảy triệu, tám trăm chín mươi nghìn bốn trăm mười lăm) đồng. Từ ngày 07/6/2016 cho đến nay ông P không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cho Ngân hàng là vi phạm thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng ngày 13/05/2015. Hiện nay, ông P còn nợ số tiền gốc 49.750.000 (Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng và tiền lãi trong hạn 19.907.618 (Mười chín triệu, chín trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm mười tám) đồng, tiền lãi quá hạn 7.134.509 (bảy triệu, một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm lẻ chín) đồng. Tổng cộng gốc, lãi 76.792.127 (Bảy mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bảy) đồng.

Đối với ông Hồ Đoàn Thanh P, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để đến Tòa tham gia tố tụng và cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nhưng ông P không đến Tòa cung cấp chứng cứ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần N, buộc ông Hồ Đoàn Thanh P phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền nợ gốc 49.750.000 (Bốn mươi chín triệu, bảy trăm năm mươi nghìn) đồng và tiền lãi trong hạn 19.907.618 (Mười chín triệu, chín trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm mười tám) đồng, tiền lãi quá hạn 7.134.509 (bảy triệu, một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm lẻ chín) đồng. Tổng cộng gốc, lãi là 76.792.127 (Bảy mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bảy) đồng.

[4] Đối với nghĩa vụ chậm thi hành án tiền vay do tổ chức tín dụng cho vay được áp dụng theo Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân

dân Tối cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ.CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao để tính lãi chậm trả.

[5] Quan điểm đại diện Viện kiểm sát là phù hợp chứng cứ đã thu thập, quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Hồ Đoàn Thanh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền phải thanh toán là 76.792.127 đồng x 5% = 3.839.000 (Ba triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn) đồng. Hoàn trả cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.791.000 (Một triệu, bảy trăm chín mươi một nghìn) đồng, theo biên lai số 0000613 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015.

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thông qua ngày 17/8/2016 và công bố theo Quyết định số 698/QĐ.CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối Cao.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần N đối với bị đơn ông Hồ Đoàn Thanh P về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Buộc ông Hồ Đoàn Thanh P phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 76.792.127 (Bảy mươi sáu triệu, bảy trăm chín mươi hai nghìn, một trăm hai mươi bảy) đồng. Trong đó, nợ gốc 49.750.000 đồng, tiền lãi trong hạn 19.907.618 (Mười chín triệu, chín trăm lẻ bảy nghìn sáu trăm mười tám) đồng, tiền lãi quá hạn 7.134.509 (bảy triệu, một trăm ba mươi bốn nghìn năm trăm lẻ chín) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Hồ Đoàn Thanh P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong

khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Hồ Đoàn Thanh P phải chịu 3.839.000 (Ba triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.791.000 đồng (Một triệu, bảy trăm chín mươi một nghìn) đồng theo biên lai số 0000613 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

3. Ngân hàng thương mại cổ phần N được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Hồ Đoàn Thanh P được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Nhơn Trạch;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THADS H.Nhơn Trạch;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh